

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa An Lão
2. Địa chỉ: Số 99 Nguyễn Văn Trỗi, xã An Lão, thành phố Hải Phòng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24h/24h từ thứ 2 đến chủ nhật
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I	Ban Giám đốc						
1	Dương Đức Huân	000795/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Giám đốc - BSCKII, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Bệnh viện Đa khoa huyện An Lão	Tại Phòng khám Nội tổng hợp (Số GPĐ: 58/2013/GPHĐ-SYT): Từ 17h00' đến 21h00', từ thứ 2 đến chủ nhật	
2	Cao Trung Dũng	002196/HP-CCHN; 1349/QĐ-SYT	KB, CB chuyên khoa TMH, RHM; Xquang	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Phó giám đốc - BSCKII	Tại Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt (Số GPĐ: 371/2013/HP-GPHĐ): Từ 17h30' đến 20h00', từ thứ 2 đến chủ nhật	
3	Đinh Trọng Du	002177/HP-CCHN; 1341/QĐ-SYT	KB, CB chuyên khoa Ngoại; Khám chữa bệnh CK Gây mê hồi sức; siêu âm, Xquang	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Phó giám đốc - BSCKI, kiêm Trưởng khoa Ngoại		
II	Khoa Khám bệnh - Mã khoa K01						
4	Nguyễn Thị Hồng Huế	000860/HP-CCHN; 1347/QĐ-SYT	KB, CB Nội tổng hợp; Xquang	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSCKI	Tại Phòng khám bệnh Nội khoa (Số GPĐ: 103/2014/GPHĐ-SYT): Từ 17h30' đến 20h00' từ thứ 2 đến chủ nhật	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Nguyễn Quốc An	012882/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		
6	Đào Thị Quyên	007167/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		
7	Nguyễn Văn Điền	005865/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch được phân công	BSCKI		
8	Phan Thu Anh	002749/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng trưởng - Cử nhân điều dưỡng		
9	Trần Thị Huệ	001904/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng		
10	Lê Thị Thanh Chi	007070/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
11	Dương Thị Trang	008622/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch ĐD	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
12	Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ	002175/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
13	Lục Thị Cẩm Dương	002184/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
14	Nguyễn Huyền Trang	012411/HP-CCHN	Theo Quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
15	Phạm Thị Minh Thuý	001925/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
16	Phạm Phương Dung	002320/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
17	Nguyễn Thị Huyền	002189/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ	Tại Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa (Số GPHĐ: 000527/HP-GPHĐ): Từ 17h30' đến 20h00', từ thứ 2 đến chủ nhật	
18	Đoàn Văn Trung	001934/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng		
19	Phạm Thị Ngọc Huế	008627/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch ĐD	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
20	Vũ Thị Oanh	002186/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng		
III	Khoa Hồi sức cấp cứu - Mã khoa K02						
21	Đồng Tiến Giang	005864/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSCKI		

H
 NH
 A K
 AN L

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
22	Lê Thị Thu Hiền	001906/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng trưởng - Cử nhân điều dưỡng		
23	Lương Thị Thu Giang	011577/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội, nhi khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		
24	Vũ Việt Hoàng	006525/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		
25	Tạ Thúy An	000107/HP-GPHN	Y khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		
26	Nguyễn Thu Trang	001926/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
27	Nguyễn Thị Thu Trang	002202/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
28	Hoàng Thị Minh Tuyết	001953/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
29	Lê Thị Thúy Lan	006629/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
30	Vũ Thị Thái	010615/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
31	Hoàng Thị Yến	008621/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch ĐD	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
32	Đỗ Thị Tuyết Mai	012429/HP-CCHN	Theo Quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
33	Lê Thị Thuỷ	002210/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ		
34	Nguyễn Thị Thùy	005809/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
35	Nguyễn Thị Nga	001949/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng		
IV	Khoa Nội - Mã khoa K03						
36	Nguyễn Thị Thuỷ	002204/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSCKI		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
37	Đặng Thị Hà Anh	000146/HP-GPHN	Y khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		
38	Phạm Hoàng Sơn	000105/HP-GPHN	Y khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		
39	Nguyễn Thị Thanh Tâm	002203/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng trưởng - Cử nhân điều dưỡng		
40	Lục Hà Giang	001914/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
41	Nguyễn Thị Phương	001927/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng		
42	Nguyễn Thị Hương	002728/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
43	Vũ Thị Lan	005807/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
44	Nguyễn Minh Ngọc	001959/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
45	Nguyễn Thị Thu Trang	001905/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
46	Phạm Thị Hiền	012576/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
47	Vũ Thị Thuý Linh	001961/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
48	Phạm Thị Quyên	001935/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
49	Nguyễn Văn Anh	001955/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
50	Nguyễn Thị Thuý Liên	001950/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
51	Trần Thu Hằng	001127/HP-GPHN	Điều dưỡng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
52	Nguyễn Thị Hòa	002198/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ		
53	Nguyễn Thị Ngọc Bích	001929/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		

10/2/2024
ĐƠN

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
54	Bùi Thị Hải Yến	001944/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
55	Nguyễn Thị Thuý	002190/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ		
56	Cao Thị Ngoan	002192/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ		
V	Khoa Nhi - Mã khoa K18						
57	Nguyễn Thị Phiến	000322/HP-CCHN; 1342/QĐ-SYT	KB, CB Nội tổng hợp; Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Khám chữa bệnh CK Răng Hàm mặt	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSKCI	- Tại phòng khám răng hàm mặt- Nha khoa Minh Đức (thuộc hộ kinh doanh Trần Minh Đức) (Số GPĐ: 000032/HP-GPĐ): Từ 07h30' đến 17h00', thứ 7, chủ nhật - Tại phòng khám Răng Hàm Mặt - Nha khoa Kiến An (Số GPĐ: 000287/HP-GPĐ): Từ 17h30' đến 20h00' từ thứ 2 đến chủ nhật	
58	Trần Thị Thu Hằng	000103/HP-CCHN; 580/QĐ-SYT	KB, CB nội khoa; KB, CB chuyên khoa Nhi	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		
59	Lê Thị Thu	002744/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Phụ trách công tác điều dưỡng - Cử nhân điều dưỡng		
60	Nguyễn Thị Thắm	001921/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
61	Trịnh Thị Phượng	001923/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
62	Phạm Thị Thanh Thuỷ	003069/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
63	Đào Thị Duyên	002208/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ		
VI	Khoa Truyền nhiễm - Mã khoa K11						
64	Mạc Thị Đỗ Đoan	005851/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSCKI		
65	Nguyễn Thị Cảnh	001902/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		
66	Phùng Thị Phương	000140/HP-GPHN	Y khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		
67	Nguyễn Thanh Tùng	000143/HP-GPHN	Y khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
68	Đặng Tiến Thành	011968/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần	Thứ 7, chủ nhật hàng tuần (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00')	Bác sĩ CKI	- Tại Bệnh viện Sức khỏe tâm thần Hải Phòng: 8h/ngày (Từ 7h-17h), 5 ngày/tuần (từ T2 T6) trực theo lịch phân công - Tại Phòng khám chuyên khoa Tâm thần - Sức khỏe Tâm thần: Từ 17h30 đến 20h00, từ thứ 2 đến thứ 6	
69	Phú Thị Minh Trang	006405/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng trưởng - Điều dưỡng cao đẳng		
70	Nguyễn Lan Anh	002733/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
71	Nguyễn Thị Ngọc Lan	000153/HP-GPHN	Điều dưỡng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
72	Phùng Thị Mai	001945/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
73	Nguyễn Thị Mai Phương	010168/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
74	Lê Thị Lữ	001907/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
75	Phạm Thị Tuyết Hà	008616/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch ĐD	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
VII	Khoa Y học cổ truyền - Mã khoa K16						
76	Hoàng Tuấn Tiến	001931/HP-CCHN; 332/QĐ-SYT	KB, CB bằng YHCT; KB, CB Nội tổng hợp; KB, CB chuyên khoa PHCN	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSCKI	Tại phòng khám chuyên khoa Y học cổ truyền thuộc hộ kinh doanh Hoàng Tuấn Tiến (Số GPMD: 000759/HP-GPMD): Từ 17h30' đến 20h00', từ thứ 2 đến thứ 6; từ 07h30' đến 20h00' thứ 7, chủ nhật	
77	Hoàng Thị Nga	001960/HP-CCHN; 2368/QĐ-SYT	KB, CB bằng YHCT; KB, CB chuyên khoa PHCN	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Phó trưởng khoa - BSCKI		
78	Phạm Thị Thoan	010109/HD-CCHN	KB, CB bằng YHCT	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		
79	Lương Thị Thanh Hoà	001957/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng trưởng - Cử nhân điều dưỡng		
80	Trần Thị Huyền	002755/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Y sĩ		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
81	Nguyễn Thị Linh	001940/HP-CCHN	Thực hiện CMKT: VLTL, PHCN	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CĐ Kỹ thuật VLTL/PHCN		
82	Nguyễn Thị Chuyên	001937/HP-CCHN	Dịch vụ y tế; Thực hiện CMKT PHCN/VLTL	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
83	Đào Thị Phúc	001965/HP-CCHN; 001965/HP-CCHN	Dịch vụ y tế; Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng		
84	Nguyễn Thị Ngọc Hiếu	002498/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
85	Đào Thị Hằng	001908/HP-CCHN 001908/HP-CCHN	Dịch vụ y tế; Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
VIII	Khoa Ngoại - Mã khoa K19						

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
86	Phạm Thị Thu Hà	002182/HP-CCHN; 1396/QĐ-SYT	KB, CB chuyên khoa Ngoại; KCB chuyên khoa Gây mê hồi sức, KCB chuyên khoa Bác sỹ gia đình	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Phó trưởng khoa - BSCKI		
87	Bùi Thị Thanh Hương	010955/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa: Ngoại/Sân phụ khoa; chuyên khoa Gây mê hồi sức	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	BSCKI		
88	Phan Thanh Nam	012852/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		
89	Dương Thị Mai Hoa	001947/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng trưởng - Cử nhân điều dưỡng		
90	Hoàng Thị Thu Hằng	002205/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
91	Trần Thị Kim Huệ	001933/HP-CCHN	Thực hiện CMKT GMHS	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng		
92	Bùi Duy Quang	008619/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch ĐD	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
93	Phạm Xuân Trinh	002176/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
94	Nguyễn Thị Liên	001924/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
95	Vũ Thị Hải	002750/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
96	Nguyễn Thị Ngọc	001943/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
97	Nguyễn Văn Minh	008618/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch ĐD	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
98	Nguyễn Thị Thảo	010290/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
99	Vũ Thị Tươi	002732/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
IX	Khoa Sản - Mã khoa K27						
100	Nguyễn Thị Mai Quế	002200/HP-CCHN	KB, CB CK Sản - KHHGĐ; CK CĐHA	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSCKI	Tại Phòng khám siêu âm chẩn đoán (Số GPHE: 000598/HP-GPHE): Từ 17h30' đến 20h00', từ thứ 2 đến thứ 6; từ 08h00' đến 20h00' thứ 7, chủ nhật	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
101	Đinh Ngọc Ánh	008931/HP-CCHN; 263/QĐ-SYT	KB, CB nội khoa; KB, CB sản phụ khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	BSCKI	Tại Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa (Số GPHĐ: 000527/HP-GPHĐ): Từ 17h30' đến 20h00', từ thứ 2 đến chủ nhật	
102	Phạm Thị Ngọc Mai	013054/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		
103	Nguyễn Thị Trang	000739/HP-CCHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		
104	Ngô Thị Oanh	001964/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh trưởng - Hộ sinh đại học		
105	Phan Thị Hồng	001936/HP-CCHN; 1130/QĐ-SYT	Dịch vụ y tế; Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh đại học		
X	Khoa Liên chuyên khoa - Mã khoa K2829						
106	Trần Minh Đức	005422/HP-CCHN; 1348/QĐ-SYT	KB, CB chuyên khoa: Răng hàm mặt; Xquang	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSCKII	Tại phòng khám Răng Hàm Mặt - Nha khoa Minh Đức (thuộc hộ kinh doanh Trần Minh Đức) (Số GPHĐ: 000032/HP-GPHĐ): Từ 17h30' đến 20h00', từ thứ 2 đến thứ 6; từ 07h30' đến 20h00' thứ 7, chủ nhật	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
107	Kỷ Thị Thu Loan	012730/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		
108	Nguyễn Thị Hương	009168/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Từ 17h30' đến 20h30' từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ	Tại Phòng khám đa khoa Quốc tế Med AI trực thuộc Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế MEDIPHARCARE (Số GPMD: 000919/HP-GPMD): Sáng từ 07h30' đến 11h30'; chiều từ 13h00' đến 17h00' từ thứ 2 đến chủ nhật	
109	Lê Thị Cúc	002178/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng trưởng - Cử nhân điều dưỡng		
110	Phạm Thị Thắm	001024/HP-GPHN	Điều dưỡng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
111	Nguyễn Thị Như Trang	001954/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng		
112	Nguyễn Trần Tuấn	006413/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		
113	Lương Thị Thu	001915/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
114	Nguyễn Thị Thu Hương	008414/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ngạch ĐD	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
115	Bùi Thị Thanh	006765/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ		
XI	Khoa Mắt - Mã khoa K30						
116	Chu Mạnh Cường	005861/HP-CCHN; QĐ số 416/QĐ-SYT	KB, CB Nội khoa; KCB chuyên khoa Mắt	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSCKI		
117	Đỗ Thị Huyền	009740/HP-CCHN; 361/QĐ-SYT	KB, CB Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Phó trưởng khoa - Bác sĩ		
118	Cao Thị Lụa	000090/HP-GPHN	Y khoa	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Bác sĩ		
119	Nguyễn Thị Liên	001910/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng trưởng - Cử nhân điều dưỡng		
120	Phạm Thị Kim Dung	009267/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
121	Bùi Thị Lan	001919/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
122	Phạm Thúy Hồng	003507/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch Điều dưỡng	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
123	Nguyễn Thị Lương	002194/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
124	Vũ Thị Lý	009266/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ		
125	Phan Thị Hiền	002751/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh CĐ		
XII	Khoa Cận lâm sàng - Mã khoa K3947						
126	Nguyễn Văn Dương	009582/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa/CĐHA	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - BSCKI		
127	Lê Minh Sơn	001958/HP-CCHN	Thực hiện KTCM: CĐHA	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Phó trưởng khoa - Kỹ thuật y		
128	Phạm Ngọc Dân	001900/HP-CCHN	Thực hiện KTCM CĐHA	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Kỹ thuật y trưởng - CN Kỹ thuật hình ảnh y học		
129	Nguyễn Văn Đức	002734/HP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chụp Xquang	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CĐ Kỹ thuật hình ảnh y học		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
130	Vũ Văn Tiền	001956/HP-CCHN	Thực hiện KTCM: Chẩn đoán hình ảnh	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CĐ Kỹ thuật hình ảnh y học		
131	Vũ Ngọc Quân	001917/HP-CCHN	Thực hiện KTCM CĐHA	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CĐ Kỹ thuật hình ảnh y học	Từ 17h30' đến 20h00', từ thứ 2 đến thứ 6; từ 07h30' đến 20h00' thứ 7, chủ nhật tại phòng khám Răng Hàm Mặt - Nha khoa Minh Đức (thuộc hộ kinh doanh Trần Minh Đức) (Số GPHĐ: 000032/HP-GPHĐ)	
132	Đồng Tiến Long	001916/HP-CCHN	Thực hiện KTCM CĐHA	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CĐ Kỹ thuật hình ảnh y học		
133	Trần Thị Loan	001942/HP-CCHN	Dịch vụ y tế; Thực hiện KTCM Xét nghiệm	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CĐ Kỹ thuật xét nghiệm y học		
134	Nguyễn Thị Thơm	002174/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CN Kỹ thuật xét nghiệm y học		
135	Nguyễn Thị Tình	001903/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CN Kỹ thuật xét nghiệm y học		
136	Nguyễn Thị Hiền	0007619/HD-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CN Kỹ thuật xét nghiệm y học		
137	Phạm Văn Sáng	010908/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CN Kỹ thuật xét nghiệm y học		
138	Vũ Thị Hồng	010188/HP-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	CĐ xét nghiệm y học		
XIII	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn - Mã khoa K43						

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
139	Phùng Thị Phương Thảo	002318/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng khoa - Cử nhân điều dưỡng		
140	Bùi Thị Thoa	005866/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế ngành hộ sinh	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh TH		
XIV	Phòng Kế hoạch tổng hợp						
141	Ngô Hồng Anh	002201/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng		
142	Ngô Lan Phương	001948/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Cử nhân điều dưỡng		
XV	Phòng Điều dưỡng						
143	Vũ Thị Luyến	001939/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Trưởng phòng - Cử nhân điều dưỡng		
144	Trịnh Thị Châu Loan	001920/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Phó trưởng phòng - Cử nhân điều dưỡng		

Tổng số: 144 người
(Giảm: 01 Điều dưỡng, 01 Hộ sinh)

An Lão, ngày 24 tháng 10 năm 2025^{qu}
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



GIÁM ĐỐC
Dương Đức Huân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH GIẢM NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa An Lão
2. Địa chỉ: Số 99 Nguyễn Văn Trỗi, xã An Lão, thành phố Hải Phòng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24h/24h từ thứ 2 đến chủ nhật
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
IV	Khoa Nội - Mã khoa K03						
44	Nguyễn Thị Thảo	006433/HP-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
V	Khoa Nhi - Mã khoa K18						
62	Vũ Thị Liễu	002206/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8h/ngày (Mùa hè: 7h00'-17h00'; Mùa đông: 7h30'-17h00'). 5 ngày/tuần: Từ thứ 2 đến thứ 6 và theo lịch trực được phân công	Hộ sinh cao đẳng		

An Lão, ngày 24 tháng 10 năm 2025

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



GIÁM ĐỐC

Dương Đức Huân